

Số: 11239/BTC-CST

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2023

V/v xin ý kiến về việc giảm thuế
GTGT 6 tháng đầu năm 2024

Kính gửi:- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Tại mục a điểm 4 Thông báo số 399a/TB-VPCP ngày 29/9/2023 của Văn phòng Chính phủ thông báo Kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp về tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2023; tại điểm c khoản 3 mục I Nghị quyết số 164/NQ-CP ngày 04/10/2023 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2023 và 1 hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương giao Bộ Tài chính: “*Đề xuất việc trình Quốc hội tiếp tục giảm thuế giá trị gia tăng 2% trong 6 tháng đầu năm 2024 và đề xuất giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định trong thời gian giữa 02 kỳ họp Quốc hội nếu tình hình kinh tế và doanh nghiệp vẫn còn khó khăn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 07 tháng 10 năm 2023*”.

Đồng thời, ngày 04/10/2023, Thủ tướng Chính phủ có công văn số 920/TTg-KTTH gửi Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đề xuất giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) 6 tháng đầu năm 2024. Tại công văn số 920/TTg-KTTH, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo: “*Bộ Tài chính khẩn trương đề xuất việc trình Quốc hội tiếp tục giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024 và đề xuất giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định trong thời gian giữa 02 kỳ họp Quốc hội nếu tình hình kinh tế và doanh nghiệp vẫn còn khó khăn; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 05/10/2023 theo đúng kết luận của Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 399a/TB-VPCP ngày 29/9/2023, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, đáp ứng tiến độ thời gian và đúng quy trình, trình tự, thủ tục, trong đó có tính đến phương án tổng hợp nội dung đề xuất này vào Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2023, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 như một trong những biện pháp điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 để trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định*”.

Thực hiện Kết luận của Thường trực Chính phủ, Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các văn bản nêu trên, Bộ Tài chính đã có công văn số 10830/BTC-CST ngày 06/10/2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nội dung chính sách giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024.

Ngày 10/10/2023, Văn phòng Chính phủ có công văn số 7866/VPCP-KTTH về đề xuất giảm thuế GTGT 6 tháng đầu năm 2024. Theo đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đồng ý với đề xuất của Bộ Tài chính tại công văn số 10830/BTC-CST và giao: “*Bộ Tài chính khẩn trương tổng hợp nội dung đề xuất trình Quốc hội tiếp tục giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024 và giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định trong thời gian giữa 02 kỳ họp Quốc hội nếu tình hình kinh tế và doanh nghiệp vẫn còn khó khăn vào Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2023, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024*”.

Để đảm bảo đúng quy trình, trình tự, thủ tục theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 920/TTg-KTTH, Bộ Tài chính đề nghị quý đơn vị có ý kiến về nội dung chính sách giảm thuế GTGT 2% như sau:

1. Sự cần thiết tiếp tục ban hành chính sách giảm thuế giá trị gia tăng 2%

Đại dịch Covid-19 xảy ra đã gây hậu quả nặng nề và kéo dài, tác động đến mọi mặt kinh tế đời sống, kinh tế, xã hội, cùng với sự biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ đã làm cho nền kinh tế xã hội nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức lớn, rất gay gắt, nặng nề, hầu hết các ngành lĩnh vực đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Có thể thấy trong giai đoạn 2020-2023, các chính sách hỗ trợ cho nền kinh tế ở mức lớn chưa từng có. Từ năm 2020 đến nay tổng trị giá của các giải pháp miễn giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất (thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế GTGT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế nhập khẩu, thuế bảo vệ môi trường, phí, lệ phí và tiền thuê đất) đã lên đến khoảng 700 nghìn tỷ đồng. Riêng năm 2023 khoảng 196 nghìn tỷ đồng và tính đến tháng 9 năm 2023 đã thực hiện khoảng 152,2 nghìn tỷ đồng.

Việc tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp về chính sách tài chính thời gian qua đã có tác động tích cực trong việc hỗ trợ doanh nghiệp và người dân ổn định sản xuất kinh doanh, đời sống của người dân được trở lại bình thường, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phục hồi và tăng trưởng kinh tế. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2021 đạt 2,56%, năm 2022 tăng 8,02% và 9 tháng đầu năm 2023 tăng 4,24%.

Tuy nhiên, sau thời gian dài chống chịu với đại dịch Covid-19, doanh nghiệp trong nước đang trong quá trình phục hồi nên hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục gặp khó khăn (số doanh nghiệp ra khỏi thị trường hoặc tạm thời ra khỏi thị trường tăng đến 19,9% so với 9 tháng đầu năm 2022); tính chung 9 tháng năm 2023, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giảm 8,2% so với cùng kỳ năm trước, kim ngạch nhập khẩu giảm 13,8%, thu ngân sách nhà nước (NSNN) ước đạt 1.223,8 nghìn tỷ đồng, bằng 75,5% dự toán năm.

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Theo Báo cáo “Triển vọng kinh tế toàn cầu” tháng 6/2023 của Ngân hàng Thế giới (WB) và Báo cáo triển vọng kinh tế tháng 6/2023 của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) đều nhận định nền kinh tế toàn cầu vẫn bấp bênh, lạm phát kéo dài trong bối cảnh rủi ro nghiêm trọng mặc dù đã có những cải thiện trong những tháng đầu năm 2023. WB nhận định tăng trưởng thương mại hàng hóa toàn cầu chậm lại trong nửa đầu năm 2023, nhu cầu của nền kinh tế thế giới sẽ sụt giảm, hoạt động thương mại quốc tế sẽ sụt giảm trong nửa cuối năm 2023. Trong nước, mặc dù nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục xu hướng phục hồi và có triển vọng tích cực; nhiều chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đã và đang phát huy hiệu quả; nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi. Tổng cầu tiêu dùng trong nước được xem là một động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Khi hoạt động xuất khẩu giảm sút thì việc tăng tổng cầu tiêu dùng trong nước sẽ là biện pháp quan trọng giúp tiêu thụ hàng hóa cho các doanh nghiệp sản xuất và hỗ trợ phục hồi tăng trưởng. Do vậy, cần tiếp tục có giải pháp về chính sách tài chính để thúc đẩy tổng cầu tiêu dùng trong nước.

Trong năm 2022, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển

kinh tế - xã hội trong đó đã đề ra giải pháp giảm thuế GTGT 2% đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất GTGT 10% từ ngày 01/2/2022 đến hết ngày 31/12/2022. Năm 2023, trước khó khăn của nền kinh tế, Quốc hội tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV. Giải pháp giảm thuế GTGT cùng với các giải pháp thuế, phí, lệ phí khác đang tạo điều kiện rất lớn giúp doanh nghiệp giảm được chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, tăng khả năng kích cầu.

Qua 03 tháng thực hiện (tháng 7, 8 và tháng 9 năm 2023), chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 đã hỗ trợ cho doanh nghiệp và người dân tổng cộng khoảng 11,7 nghìn tỷ đồng, đã góp phần giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển. Việc thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất trong đó có chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 đã góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế, trong đó GDP quý I/2023 và quý III/2023 cao hơn quý I/2023 (quý I tăng 3,28%, quý II tăng 4,05%, quý III tăng 5,33%). Từ tháng 7/2023 chỉ số mức tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đã có mức tăng 7,1%, tháng 8 là 7,6% và tháng 9 là 7,5% (chấm dứt đà suy giảm của chỉ số này kể từ tháng 01/2023 (tháng 01/2023 so với cùng kỳ năm 2022 tăng 20%; tháng 02 giảm còn 13,2%; tháng 3 là 13,4%; tháng 4, 5 giảm xuống 11,5%; tháng 6 giảm còn 6,5%). Tính chung 9 tháng đầu năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2022¹. Mặc dù vậy, lạm phát vẫn được kiểm soát (CPI bình quân 9 tháng đầu năm 2023 tăng 3,16%, thấp hơn chỉ tiêu Quốc hội giao (khoảng 4,5%)).

Để kịp thời ứng phó với diễn biến tình hình kinh tế - xã hội, đồng thời cân nhắc, tính toán phù hợp với điều kiện thực tế, cần triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đã ban hành trong năm 2023 và nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp về giảm thuế, phí, lệ phí cho năm 2024 như: tiếp tục xem xét giảm thuế GTGT 2% và xem xét giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu như đã áp dụng của năm 2023; tiếp tục rà soát giảm mức thuế suất thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh trong nước; giảm mức thu một số khoản phí, lệ phí. Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được của giải pháp giảm thuế GTGT 2% theo Nghị quyết số 101/2023/QH15, việc tiếp tục thực hiện giảm thuế GTGT trong 6 tháng đầu năm 2024 nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân là cần thiết.

2. Nội dung chính sách

Việc thực hiện giảm thuế GTGT đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% đã được thực hiện ổn định trong năm 2022 và năm 2023. Do vậy, tại công văn số 10830/BTC-CST, Bộ Tài chính đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiếp tục giảm thuế GTGT như nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 và Nghị quyết số 101/2023/QH15, cụ thể:

- Giảm 2% thuế suất thuế GTGT, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản xuất kim loại và sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, ngành khai khoáng (không kể khai thác than), sản xuất than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất, các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

- Thời gian áp dụng: Từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024. Giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc tiếp tục giảm thuế GTGT sau thời điểm 30/6/2024 nếu tình hình kinh tế và doanh nghiệp, người dân vẫn còn khó khăn, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

3. Đánh giá tác động đến thu ngân sách nhà nước

Việc thực hiện chính sách giảm thuế GTGT 2% trong 06 tháng đầu năm 2024 dự kiến sẽ giảm thu NSNN **khoảng 25 nghìn tỷ đồng** (khoảng 4,175 nghìn tỷ/tháng, trong đó, giảm thu khâu nội địa là 2.700 tỷ đồng; giảm thu khâu nhập khẩu khoảng 1.475 tỷ đồng).

Số liệu trên được tính trên cơ sở dự kiến số giảm thu NSNN ở khâu nội địa trong 6 tháng cuối năm 2023 (bình quân mỗi tháng là khoảng 2.550 tỷ đồng), giả định tăng trưởng GDP năm 2024 khoảng 6-6,5%, tốc độ tăng trưởng thu NSNN năm 2024 khoảng 5-7%.

Để khắc phục và bù đắp các tác động đến thu NSNN trong ngắn hạn cũng như đảm bảo sự chủ động trong điều hành dự toán NSNN, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và địa phương chủ trọng chỉ đạo thực hiện và triển khai hiệu quả các Luật thuế; tiếp tục cải cách hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế; đồng thời quyết liệt công tác quản lý thu NSNN, tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyên giá, trốn thuế.

4. Về hình thức văn bản

Căn cứ quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật² thì hình thức văn bản sẽ là Nghị quyết của Quốc hội. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật³ thì Nghị quyết của Quốc hội thuộc trường hợp lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Việc xây dựng Nghị quyết của Quốc hội phải thực hiện theo quy trình 02 bước:

- Bước 1: Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo Chính phủ trình cơ quan có thẩm quyền xem xét thông qua để đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội.

- Bước 2: Sau khi được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để trình Chính phủ xem xét trình Quốc hội ban hành.

Theo Chương trình kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV dự kiến bắt đầu từ ngày 23/10/2023, vì vậy, việc xây dựng hồ sơ Nghị quyết của Quốc hội theo quy trình 02 bước là không thể kịp về mặt thời gian.

* Thực tế đã thực hiện trong thời gian qua:

- Trong năm 2023, chính sách giảm thuế GTGT 2% được đưa vào Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV (không ban hành Nghị quyết riêng). Tại Nghị quyết số 101 /2023/QH15 đã giao Chính phủ tổ chức thực hiện chính sách này. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành Nghị

định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15.

- Trong năm 2020-2022:

Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân, Chính phủ đã đề xuất trình Quốc hội ban hành giải pháp cho phép tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam cho kỳ tính thuế năm 2020-2022. Mặc dù các nội dung này thuộc thẩm quyền của Quốc hội, phải được quy định tại Luật hoặc Nghị quyết của Quốc hội về thuế nhưng Chính phủ đã trình Quốc hội đưa vào các Nghị quyết về dự toán NSNN để thực hiện (khoản 8 Điều 3 Nghị quyết số 128/2020/QH14 ngày 12/11/2020 của Quốc hội về dự toán NSNN năm 2021 và điểm 1.1 khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội). Tại các Nghị quyết cũng giao Chính phủ hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung này. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 44/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 và Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 để hướng dẫn thực hiện.

Để đảm bảo tính khả thi, tiến độ thực hiện đồng thời có thể sớm đưa giải pháp vào thực hiện trong thực tế, đảm bảo tính liên tục và kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp, người dân và nền kinh tế, trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, để kịp tiến độ trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV, Bộ Tài chính trình Chính phủ đưa nội dung giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024 vào Báo cáo tình hình thực hiện NSNN năm 2023, dự toán NSNN năm 2024 để trình Quốc hội ra Nghị quyết chung (không ban hành Nghị quyết riêng về giảm thuế GTGT).

Bộ Tài chính đề nghị Quý cơ quan nghiên cứu có ý kiến về: (i) Nội dung đề xuất về chính sách giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024; và (ii) Hình thức văn bản: bổ sung nội dung này vào Báo cáo tình hình thực hiện NSNN năm 2023, dự toán NSNN năm 2024 để trình Quốc hội ra Nghị quyết chung (không ban hành Nghị quyết riêng về giảm thuế GTGT).

Ý kiến đóng góp đề nghị gửi về Bộ Tài chính **trước ngày 20/10/2023** để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (đồng thời gửi file về địa chỉ: nguyenngocanh3@mof.gov.vn; điện thoại: 024-22202828, máy lẻ 5137).

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Cổng TTĐT Chính phủ (để đăng website);
- Cổng TTĐT Bộ Tài chính (để đăng website);
- TCT, TCHQ, Vụ PC, Vụ NSNN (để tham gia);
- Lưu: VT, CST(10).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn

1 Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2023 của Tổng cục Thống kê.

2 Tại khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành;*

c) Tạm ngưng hoặc kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần luật, nghị quyết của Quốc hội đáp ứng các yêu cầu cấp bách về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền con người, quyền công dân;”

3 Tại Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Nghị quyết của Quốc hội quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 15 của Luật*” thuộc trường hợp lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

